

## CHỦ TRƯỞNG HỘI NHẬP QUỐC TẾ THEO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG TOÀN QUỐC LẦN THỨ XI

*Vương Thị Bích Thủy \**

### TÓM TẮT

Hội nhập kinh tế quốc tế là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta trong thời kỳ đổi mới. Chủ trương đó đã được đề cập đến trong nhiều nghị quyết quan trọng và được triển khai mạnh mẽ từ Đại hội IX đến nay. Qua các kỳ Đại hội Đảng, chủ trương hội nhập kinh tế quốc tế đã có những bước phát triển mới với những nội dung mới, vừa đáp ứng đòi hỏi của tình hình trong nước vừa phù hợp với xu thế chung của thời đại. Đại hội XI của Đảng đã phát triển đường lối, chính sách đối ngoại lên một tầm cao mới, trong đó, hội nhập quốc tế trở thành định hướng đối ngoại lớn. Với định hướng này, tính chất và trình độ hội nhập quốc tế được nâng cao, phạm vi hội nhập quốc tế được mở rộng.

### 1. Đặt vấn đề

Sau 25 năm đổi mới, thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế, hội nhập kinh tế quốc tế của nước ta đã không ngừng phát triển và từng bước được mở rộng. Dưới ánh sáng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI, chủ trương hội nhập quốc tế của Việt Nam đã có những bước phát triển mới với những nội dung mới, vừa đáp ứng đòi hỏi của tình hình trong nước vừa phù hợp với xu thế chung của thời đại.

### 2. Nội dung

#### *2.1. Chủ trương hội nhập kinh tế quốc tế của Đảng, Nhà nước ta qua các kỳ Đại hội*

Chủ trương hội nhập kinh tế quốc tế đã được đề cập đến trong nhiều nghị quyết quan trọng của Đảng và Nhà nước ta. Tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI (12/1986), trên cơ sở phân tích bối cảnh quốc tế và tình hình đất nước, Đảng ta đã chủ trương phải biết kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại trong điều kiện mới. Đại hội VI đã đề ra yêu cầu mở rộng quan hệ hợp tác kinh tế với các nước ngoài hệ thống xã hội chủ nghĩa, với các nước công nghiệp phát triển, các tổ chức quốc tế và tư nhân nước ngoài trên nguyên tắc bình đẳng, cùng có lợi.

Tuy nhiên, có thể khẳng định rằng, bước khởi đầu cho tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam được đánh dấu bằng chủ trương thực hiện đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, rộng mở, đa phương hoá, đa dạng hoá các quan hệ quốc tế được triển khai từ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII (tháng 6 năm 1991). Với chính sách đối ngoại rộng mở, Đại hội VII chủ trương “hợp tác bình đẳng và cùng có lợi với tất cả các nước, không phân biệt chế độ chính trị - xã hội khác nhau trên cơ sở nguyên tắc cùng tồn tại hòa bình. Thực hiện phương châm “Việt Nam muốn là bạn với tất cả các nước trong cộng đồng thế giới, phấn đấu vì hoà bình, độc lập và phát triển”[1], Việt Nam đã

tích cực thúc đẩy các mối quan hệ song phương với các nước, chủ động tham gia vào các tổ chức hợp tác khu vực và quốc tế.

Tại Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII (tháng 06/1996), sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới, đất nước ta đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, chủ trương hội nhập kinh tế quốc tế của Đảng mới được thể hiện rõ ràng và mạnh mẽ hơn. Với phương châm đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ đối ngoại, Đảng đã nhấn mạnh chủ trương xây dựng nền kinh tế mở, hướng mạnh về xuất khẩu và kêu gọi đầu tư nước ngoài. Tại Đại hội này, Đảng quyết định “tiếp tục đổi mới cơ chế kinh tế đối ngoại, đẩy nhanh quá trình hội nhập với kinh tế khu vực và thế giới”.

Cụ thể hóa một bước chủ trương nêu trên, Nghị quyết Trung ương 4, khóa VIII (tháng 12-1997) đã nêu rõ nguyên tắc hội nhập kinh tế quốc tế của nước ta là “tích cực và chủ động thâm nhập và mở rộng thị trường quốc tế”, đồng thời đề cao nhiệm vụ “Chủ động chuẩn bị các điều kiện cần thiết về cán bộ, luật pháp và nhất là về những sản phẩm mà chúng ta có khả năng cạnh tranh để hội nhập thị trường khu vực và thị trường quốc tế” [2]. Nghị quyết này cho thấy Đảng đã nhận thức đúng đắn vai trò của hội nhập kinh tế quốc tế đối với sự phát triển toàn diện trong hiện tại cũng như chiến lược tương lai của đất nước. Lần đầu tiên, các thuật ngữ như “hội nhập quốc tế”, “tích cực và chủ động thâm nhập” hoặc “chủ động tham gia cộng đồng thương mại thế giới” hay “gia nhập các tổ chức APEC, WTO” được khẳng định mạnh mẽ, dứt khoát, tạo ra một chỗ dựa tin cậy cho toàn bộ chính sách kinh tế đối ngoại của nước ta trong thời kỳ này.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế ngày càng phát triển mạnh mẽ, xu thế hội nhập, hợp tác kinh tế trên thế giới ngày càng gia tăng, chủ trương hội nhập kinh tế quốc tế của Đại hội VIII đã được Đại hội IX phát triển và nâng lên một tầm cao mới với phương châm “Chủ động hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực theo tinh thần phát huy tối đa nội lực, nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế, bảo đảm độc lập, tự chủ và định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo vệ lợi ích dân tộc, an ninh quốc gia, giữ vững bản sắc văn hoá dân tộc, bảo vệ môi trường” [3]. Cũng tại Đại hội này, lần đầu tiên Đảng ta đưa ra chủ trương xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ và chủ trương gắn chặt việc xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ với chủ động hội nhập kinh tế quốc tế.

Với chủ trương này, chúng ta đã tích cực tham gia quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, đồng thời chủ động đẩy mạnh quá trình cải cách, đổi mới trong nước, tích cực chuẩn bị các điều kiện về cơ cấu lại nền kinh tế, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách phát triển kinh tế, cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao khả năng cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam. Nghị quyết 07 của Bộ Chính trị về Hội nhập kinh tế quốc tế (ngày 27/11/2001) đã nêu rõ những nguyên tắc nhất quán chỉ đạo quá trình hội nhập kinh tế của đất nước. Nghị quyết đã quán triệt rõ: Hội nhập kinh tế quốc tế là sự nghiệp của toàn dân, của các thành phần kinh tế, của toàn xã hội, trong đó kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo; đó là quá trình vừa hợp tác, vừa đấu tranh và cạnh tranh gay gắt, vừa có nhiều cơ hội, vừa không ít thách thức... Kết hợp chặt chẽ quá trình hội nhập kinh tế quốc tế với yêu cầu giữ vững an ninh, quốc phòng,

thông qua hội nhập để tăng cường sức mạnh tổng hợp của quốc gia, cảnh giác với những mưu toan thông qua hội nhập để thực hiện ý đồ "diễn biến hòa bình" đối với nước ta.

Phát triển đường lối của Đại hội IX, Đại hội X (năm 2006) của Đảng kiên trì chính sách đối ngoại rộng mở, đa dạng hóa, đa phương hóa quan hệ quốc tế. Phát triển tư tưởng được nêu ra trong các đại hội trước, Đại hội X một lần nữa nhấn mạnh “Việt Nam là bạn, đối tác tin cậy của các nước trong cộng đồng quốc tế” đồng thời khẳng định rõ mong muốn của Việt Nam “tham gia tích cực vào tiến trình hợp tác quốc tế và khu vực”. Trong bối cảnh nước ta đang đứng trước ngưỡng cửa của sự hội nhập đầy đủ, hoàn toàn vào nền kinh tế thế giới (với việc nỗ lực hoàn tất các thủ tục để gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới – WTO), Đại hội X nêu cao nhiệm vụ “Tạo bước ngoặt về hội nhập kinh tế quốc tế và hoạt động kinh tế đối ngoại..., chủ động, tích cực hội nhập kinh tế sâu hơn và đầy đủ hơn với khu vực và thế giới” [4].

Hiện nay, tình hình thế giới đang diễn biến phức tạp, cuộc khủng hoảng tài chính - kinh tế bắt đầu từ năm 2008 vẫn chưa kết thúc, nhiều quốc gia trên thế giới đang thực hiện chính sách bảo hộ các ngành sản xuất trong nước, Đại hội XI của Đảng vẫn nêu cao quyết tâm “Xây dựng nền kinh tế độc lập tự chủ ngày càng cao trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng” [5].

Như vậy là, qua các kỳ Đại hội Đảng, tư tưởng và chủ trương về hội nhập kinh tế quốc tế đã có những bước phát triển mới với những nội dung mới, vừa đáp ứng đòi hỏi của tình hình trong nước vừa phù hợp với xu thế chung của thời đại: từ hội nhập đến chủ động hội nhập; tích cực và chủ động hội nhập đến chủ động, tích cực hội nhập kinh tế sâu hơn và đầy đủ hơn với khu vực và thế giới; từ hội nhập kinh tế quốc tế đến hội nhập quốc tế.

## ***2.2. Những điểm mới trong chủ trương chủ động và tích cực hội nhập quốc tế của Đảng trong Nghị quyết Đại hội XI***

Trong 25 năm đổi mới, thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, rộng mở; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ quốc tế, hội nhập kinh tế của nước ta đã không ngừng phát triển và từng bước được mở rộng. Đó là một tiến trình khách quan, diễn ra trên nhiều cấp độ: từ đơn phương (nỗ lực tiến hành những cải cách kinh tế - xã hội trong nước), đến song phương và đa phương (chủ động thúc đẩy hợp tác kinh tế khu vực và toàn cầu). Đến nay Việt Nam đã thoát khỏi tình trạng nước nghèo, tiềm lực kinh tế, sức mạnh và vị thế của đất nước được nâng cao trong khu vực và trên thế giới. Cùng với việc gia nhập các tổ chức ASEAN, ASEM, APEC và ký kết hiệp định thương mại song phương với Mỹ, việc trở thành thành viên của WTO đã tạo ra bước ngoặt mới trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước, giúp nâng quan hệ kinh tế, thương mại của nước ta với nhiều đối tác trên thế giới lên một tầm cao mới. Tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế trong 25 năm qua đã thu được nhiều thành tựu quan trọng, tạo lập nền tảng để Việt Nam tiếp tục đẩy mạnh hội nhập quốc tế sâu rộng hơn trong giai đoạn 2011 - 2020.

Đại hội XI trên cơ sở phân tích, đánh giá tình hình quốc tế và điều kiện trong nước đã đề ra đường lối, chính sách đối ngoại của Việt Nam trong giai đoạn mới. Nhìn chung, đường lối đối ngoại của Đại hội XI là sự kế thừa, tiếp nối đường lối đối ngoại của các Đại hội trước, đồng thời, có những bước phát triển mới. Trong tổng thể, **hội nhập quốc tế đã trở thành định hướng đối ngoại lớn**. Đây là bước phát triển rất quan trọng đánh dấu sự thay đổi về chất trong tư duy đối ngoại của Đảng, phù hợp với những thay đổi trong quan hệ quốc tế hiện nay, phù hợp với thế và lực của đất nước sau 25 năm đổi mới.

Phương châm của hội nhập vẫn là “tích cực và chủ động”, nhưng điểm mới của Đại hội XI là đã nhấn mạnh **tính chất, trình độ** hội nhập quốc tế của nước ta trong những năm tới. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011)* khẳng định tiếp tục: “Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; nâng cao vị thế của đất nước; vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế, góp phần vào sự nghiệp hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới” [6]. Ở đây Đảng đã phát triển chủ trương “chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, đồng thời mở rộng hợp tác quốc tế trong các lĩnh vực khác” [7] của Đại hội X sang chủ trương “chủ động và tích cực hội nhập quốc tế”.

Trong bối cảnh toàn cầu hóa kinh tế đang phát triển mạnh mẽ, để phát triển nhanh và bền vững, Việt Nam không có lựa chọn nào tốt hơn là phải tiếp tục quá trình hội nhập quốc tế một cách toàn diện và ngày càng sâu rộng hơn. Để thực hiện chủ trương này, trong *Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011-2020* Đảng xác định rõ nhiệm vụ: “Phải không ngừng tăng cường tiềm lực kinh tế và sức mạnh tổng hợp của đất nước để chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng và có hiệu quả” [8].

Tiềm lực kinh tế là yếu tố căn bản, cốt lõi, trọng tâm trong nền kinh tế. Có tiềm lực kinh tế mạnh, nền kinh tế mới có khả năng độc lập, tự chủ, đất nước mới đứng vững trong hội nhập quốc tế. Trong bối cảnh tình hình kinh tế thế giới đang đối mặt với những khó khăn, thách thức mới (như nợ công ở Mỹ, Nhật Bản, các nước trong Liên minh Châu Âu; lạm phát tăng nhanh ở hầu hết các nước, giá cả nguyên vật liệu, năng lượng, lương thực, thực phẩm tăng; bất ổn xã hội có nguy cơ lan rộng...) thì việc giữ vững và tăng cường tiềm lực kinh tế càng có ý nghĩa quan trọng hơn bao giờ hết. Đại hội XI của Đảng nhấn mạnh vai trò quyết định của tiềm lực kinh tế quốc gia trong việc nâng cao trình độ hội nhập quốc tế có lợi cho đất nước. Chỉ bằng cách nâng cao tiềm lực kinh tế, chúng ta mới có đủ sức mạnh vững bước tiến vào thị trường thế giới, mới hội nhập quốc tế một cách sâu rộng và có hiệu quả.

Từ “Chủ động và tích cực hội nhập kinh tế quốc tế, đồng thời mở rộng hợp tác quốc tế trên các lĩnh vực khác” đến “chủ động và tích cực hội nhập quốc tế” cho thấy một sự thay đổi mạnh bạo, đầy quyết tâm của Đảng và Nhà nước ta trong lộ trình hội

nhập. Với chủ trương này **phạm vi** của hội nhập được mở rộng, không còn giới hạn trong lĩnh vực kinh tế mà hội nhập mang tính **toàn diện** hơn; trên cơ sở hội nhập kinh tế, lấy hội nhập kinh tế làm trọng tâm, Đảng chủ trương mở rộng hội nhập quốc tế sang các lĩnh vực khác: chính trị, quốc phòng - an ninh, văn hóa - xã hội và hội nhập ở mọi cấp độ: song phương, khu vực, đa phương và toàn cầu.

Khi hội nhập quốc tế mở ra ở tất cả các lĩnh vực sẽ mang đến cho chúng ta nhiều cơ hội, nhất là khả năng tranh thủ hiệu quả hơn các nguồn lực bên ngoài để đẩy nhanh quá trình tự do hóa thương mại, thúc đẩy tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội. Chính việc hội nhập quốc tế sâu rộng trên nhiều lĩnh vực là xu thế tất yếu, là con đường nhanh nhất để đưa nước ta tham gia vào mạng sản xuất và chuỗi giá trị toàn cầu trên cơ sở phát huy lợi thế cạnh tranh, cho phép chúng ta thu hút ngoại lực và phát huy nội lực, tạo động lực thúc đẩy quá trình chuyển dịch, tái cấu trúc nền kinh tế, tăng tốc phát triển, “đi tắt, đón đầu” rút ngắn khoảng cách so với các nước trong khu vực và trên thế giới. Hội nhập kinh tế là nội dung then chốt, là nền tảng vững chắc của quá trình hội nhập quốc tế toàn diện của Việt Nam. Việt Nam sẽ tiếp tục hội nhập kinh tế ở nhiều tầng cấp khác nhau, từ đơn phương đến đa phương, song phương; liên kết tiểu vùng, hội nhập khu vực và toàn cầu.

Cùng với hội nhập kinh tế, hội nhập trong các lĩnh vực chính trị, văn hóa, quốc phòng - an ninh sẽ tạo cơ hội lớn hơn trong việc tiếp cận tri thức khoa học tiên tiến, công nghệ hiện đại của nhân loại, làm cho đất nước ngày càng trở thành một bộ phận hữu cơ của khu vực và thế giới, tham gia ngày càng sâu rộng vào phân công lao động quốc tế, có vị thế ngày càng cao trong nền kinh tế, chính trị và văn hóa toàn cầu. Hội nhập quốc tế tạo động lực mạnh mẽ để tiếp tục cải cách sâu rộng bên trong, đổi mới toàn diện đất nước, hướng tới xây dựng một xã hội dân chủ, văn minh, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; giúp chúng ta tranh thủ các điều kiện duy trì an ninh, hòa bình và ổn định để phát triển, đồng thời mở rộng khả năng hợp tác với các nước khác giải quyết những vấn đề quan tâm chung của khu vực và thế giới.

Tuy nhiên, từ hội nhập kinh tế quốc tế và mở rộng hợp tác trong các lĩnh vực khác chuyển sang hội nhập quốc tế trên tất cả các lĩnh vực sẽ gia tăng mức độ phụ thuộc lẫn nhau và đan xen lợi ích giữa các nước, đặt ra cho chúng ta những thách thức mới. Phạm vi và mức độ liên kết, tự do hoá thương mại sẽ ngày càng sâu rộng và cao hơn. Quá trình thực hiện các cam kết hội nhập của Việt Nam cũng ngày càng đi vào chiều sâu và thực chất hơn, do đó, kéo theo những tác động mạnh mẽ đến nền kinh tế và nhiều lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội. Trước hết là yêu cầu khắc phục những điểm nghẽn cản trở quá trình phát triển (như những yếu kém về kết cấu hạ tầng, về đào tạo nguồn nhân lực, về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường, cải cách và hiện đại hóa nền hành chính nhà nước...) được đặt ra nhanh hơn với mức độ và nội dung ngày càng sâu rộng hơn. Trên lộ trình đi tới hội nhập một cách toàn diện, Việt Nam vẫn còn phải đối mặt với nhiều thách thức, nhiều bất cập trong phát triển kinh tế - xã hội như chất lượng

tăng trưởng còn thấp, năng suất lao động chưa cao, các cân đối vĩ mô chưa vững chắc; về thu hẹp khoảng cách phát triển, vượt qua “bẫy” thu nhập trung bình trong bối cảnh của dư chấn khủng hoảng tài chính toàn cầu còn diễn biến phức tạp.

Tác động tiêu cực từ các diễn biến bên ngoài cũng sẽ gia tăng. Hội nhập làm tăng sự phụ thuộc của nền kinh tế nước ta vào thị trường bên ngoài và, do vậy, khiến nền kinh tế dễ bị tổn thương trước những biến động của thị trường quốc tế. Hội nhập có thể tạo ra một số thách thức mới đối với quyền lực Nhà nước (theo quan niệm truyền thống về độc lập, chủ quyền). Những bất ổn không chỉ về kinh tế mà cả về an ninh, chính trị, văn hóa, xã hội từ bên ngoài sẽ nhanh chóng tác động tới nước ta; các loại tội phạm xuyên quốc gia như: tình trạng khủng bố quốc tế, buôn lậu, tội phạm có tổ chức, dịch bệnh, nhập cư bất hợp pháp... và các thách thức an ninh phi truyền thống khác có thể gây tác hại đến mọi mặt của an ninh quốc gia. Phạm vi và tốc độ lây lan của các cú sốc từ bên ngoài cũng gia tăng nhanh hơn. Theo đó, để giảm bớt các tác động tiêu cực và khai thác tối đa các cơ hội từ hội nhập quốc tế, Đảng cần xác định lộ trình hội nhập trong các lĩnh vực chính trị, quốc phòng, an ninh và văn hóa - xã hội phù hợp với thế và lực mới của đất nước và những thay đổi trong quan hệ quốc tế, sao cho hội nhập quốc tế phục vụ hiệu quả nhất mục tiêu phát triển, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

### 3. Kết luận

Sau 25 năm đổi mới, thực hiện chủ trương xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ gắn với chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Nhận thức của các tầng lớp nhân dân, các chủ thể kinh tế về hội nhập quốc tế đã được nâng lên và ngày càng đi đến thống nhất. Nền kinh tế giữ được tốc độ tăng trưởng ổn định, có khả năng đứng vững trước những biến động phức tạp của tình hình thế giới. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đạt được vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức phía trước. Chúng ta tin tưởng rằng, dưới sự lãnh đạo của Đảng, với đường lối đúng đắn do Đại hội XI đề ra và những kinh nghiệm đã có, chúng ta nhất định thực hiện thành công mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

### **TÀI LIỆU THAM KHẢO**

- [1] Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb. Sự thật, Hà Nội, tr. 146-147.
- [2] Đảng Cộng sản Việt Nam (1998), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 60.
- [3] Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 120.
- [4] Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 204.
- [5] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 102, 83-84.
- [6] Đảng Cộng sản Việt Nam (2006), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 112.
- [7] Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, tr. 102.
- [8] <http://www.nhandan.com.vn>
- [9] <http://www.tapchicongsan.org.vn>

#### THE POLICY OF INTERNATIONAL INTEGRATION ACCORDING TO THE RESOLUTION OF THE ELEVENTH NATIONAL CONGRESS OF THE COMMUNIST PARTY OF VIETNAM

***Vuong Thi Bich Thuy***

*The University of Danang – University of Science and Education*

#### **ABSTRACT**

International economic integration is one of the major policies of the Vietnam's Government and the Communist Party of Vietnam (CPV) in the time of *doi moi* (renovation). This policy has been mentioned in several important resolutions and been implemented intensively since the Ninth National Congress of CPV. Through the national congresses of CPV, the policy of international economic integration has had new developments with new contents which have met the requirements of the domestic situation and matched with the general trend of our time. The Eleventh National Congress of CPV have developed the policy of foreign relations to a new height, in which international integration has become a major orientation of foreign relations. With this orientation, the characteristics and the level of international intergation have been improved, the scope of international integration has been extended.

---

\*TS. Vương Thị Bích Thủy - Trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng.